

# NHẬN RA QUY LUẬT CUỘC SỐNG ĐỂ BỚT SỐNG ẢO



Nam-mô Bổn sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật!

Chỉ còn khoảng hơn một tiếng đồng hồ nữa, theo tập tục của những nước chịu ảnh hưởng văn hóa của Trung Quốc mà trong đó có Việt Nam, chúng ta sẽ từ già năm cũ để bước sang năm mới. Đêm này người ta gọi là đêm giao thừa, là thời điểm “tổng cựa nghinh tân” - tức là tiễn đưa cái cũ đi và đón rước cái mới về.

Năm nay là lần đầu tiên thầy tổ chức khóa lễ đón giao thừa tại chùa. Mục đích của việc tổ chức này nhằm thay đổi hoạt động về mặt tâm linh, tu học của Phật tử tại Huế. Thầy không nói Phật tử ở các vùng miền khác, lý do là vì Huế chịu ảnh hưởng dai dẳng của những tập tục quá khứ, còn gọi là truyền thống. Tuy nhiên, trong truyền thống thì không phải tất cả đều đúng, tất cả đều tốt đẹp. Quả thực nó chỉ hữu lý trong một số giai đoạn nào đó. Chẳng hạn những tập quán kiêng cử với mong muốn những điều xấu, xui rủi không đến với mình, và ngược lại, những điều tốt

đẹp, may mắn sẽ đến. Tâm nguyện thì rất đúng nhưng nhận thức, cho đến cách thực hiện, giữ gìn bộc lộ bất ổn và cuối cùng là bị cột trói vào nó. Nó trở thành một di sản không mong muốn trong nền văn hóa của chúng ta. Trước hết thầy nói ý nghĩa giao thừa theo quan điểm cũ. Sau đó sẽ có góc nhìn khác trên tinh thần tu học của đạo Phật đối với vấn đề này.

“Giao thừa” là một từ chữ Hán. “Giao” trong chữ “chuyên giao”. “Thừa” trong chữ “kế thừa, thừa tiếp”. Chuyên giao tức là nhận một vật hay một công việc từ một người nào đó hoặc từ mình chuyển tới cho người khác. Kế thừa có nghĩa là tiếp nhận cái đã có và duy trì nó. Về mặt lịch pháp thì giao thừa là thời điểm giữa năm cũ và năm mới. Cho nên nói đêm giao thừa là nói rộng ra thôi, chứ đúng ra thời điểm giao thừa chỉ là một khoảng thời gian rất ngắn, nhưng ngắn này cũng chỉ theo lối quy ước mà thôi.

Thứ nhất, ngày xưa thì mình có thể tin rằng có một thời điểm giao thừa thật. Cái thuở khoa học chưa cho chúng ta biết các thông tin về thời gian là giả định do con người quy ước ra mà có. Chẳng hạn, nói cho dễ hiểu, những nước nào tiếp nhận ánh mặt trời trước Việt Nam thì nước đó đón giao thừa trước mình, những nước nào đón ánh mặt trời sau nước ta thì nước đó đón giao thừa sau mình. Ví dụ thêm như tết Tây, tết Dương lịch chẳng hạn. Nước Úc là nước đầu tiên bắn pháo bông để mừng giao thừa đón năm mới.

Tiếp theo là những nước liền kề theo tính toán về múi giờ. Người ta tạm chia quả địa cầu này ra thành hai mươi bốn múi giờ. Việt Nam chúng ta nằm trong vùng trọn vẹn chỉ có một múi giờ thôi, rất đơn giản. Nhưng tại Trung Quốc, Hoa Kỳ hay Nga, đất đai họ rộng mênh mông nên trong một nước của họ thôi đã có đến ba, năm hoặc bảy múi giờ. Vậy thì cái nào là giao thừa thật đây? Vì vậy, giao thừa là một quy ước do con người đặt ra và tạm chấp nhận. Ngày xưa có thể chúng ta tin có giao thừa, nhưng bây giờ với những thông tin khoa học đã cung cấp, mang cho ta một cái nhìn mới thì rõ ràng khái niệm giao thừa ngày xưa không ổn nữa rồi.

Thứ hai, sự vật hiện tượng diễn tiến thay đổi liên tục. Bao giờ nó ra kết quả chúng ta mới nhận ra nó khác, khi chưa có kết quả chúng ta không nhận ra và cứ ngỡ rằng nó chưa thay đổi. Đó là do mỗi người chúng ta sinh ra với cái thân hữu hạn này, có những hạn chế riêng về cơ địa, về nhận thức, về tầm suy nghĩ,... Có người có tầm mắt nhìn được xa, có người tai thính, lại cũng có những người mắt kém, tai nghe không rõ, mũi không đánh mùi được,... Như thầy chẳng hạn, mang tiếng có sáu giác quan nhưng cái lỗ mũi rất là tịt. Cái mùi thiệt nồng nặc, thiệt đậm thầy mới ngửi ra. Còn nếu mùi nhẹ thì không biết mùi thơm hay thối. Vì khi sinh ra, trong lỗ mũi thầy có cái tạm gọi là thịt thừa. Nó phát triển làm cho lỗ mũi bị

mất mùi. Bù lại là thầy không bao giờ bị viêm xoang. Tới những nơi ít không khí hoặc không khí bị ô nhiễm thì cái mũi mình không bị ảnh hưởng, như người khác chắc chắn là bị khó chịu. Cho nên nói theo kiểu các cụ là “có luật bù trừ”, khi bị lấy đi thứ gì thì sẽ được bù lại bằng thứ khác. Học ra bài học đó thì mình sẽ tự bằng lòng với cuộc sống. Còn bây giờ mình khiếm khuyết cái gì, mình đòi hỏi cho có, cho bằng người khác hoặc hơn người khác thì cái giá mình phải trả thôi. Những người lỗ mũi tinh, như một vài vị thầy biết, khi bước vào phòng có mùi mồ hôi người khác họ biết liền, ai hút thuốc họ biết liền, có một cái gì khác là lập tức họ nhận ra ngay. Và những vị đó họ rất hay bị viêm xoang, nên khi tới những vùng không khí hơi khác một chút là họ chịu không nổi. Thí dụ đó chỉ ra cái lẽ bù trừ mà mỗi người sinh ra do duyên, do nhân, do nghiệp chủng của mình tạo tác mà nó sai khác. Sự vật trên đời này cũng biến chuyển theo quy luật của nó.

Trở lại câu chuyện của chúng ta về ý nghĩa giao thừa. Do có quy ước về thời gian rồi nên người xưa xem giây phút giao thừa hoặc cái đêm này rất thiêng liêng. Thật ra, cái đó trong ý niệm mình để ra thôi. Vì người xưa kiến thức về vấn đề này thuở ấy chưa có cho nên họ nghĩ rằng đêm này hết sức huyền bí, thiêng liêng. Đây là thời điểm trời đất giao hòa, thay đổi. Nói một cách dễ hiểu, nó giống như thay đổi vận

nước hay thay đổi các triều đại, thì ở đây là thay đổi chu kì của một năm. Và người ta cũng bày đặt, hư cấu ra một ông thần năm cũ và một ông thần năm mới, hai bên chuyển giao quyền lực. Các hệ thống chiêm tinh với các sao xấu, sao tốt từ đó ra đời, ăn theo những nhận thức lầm lẫn này. Con người trong những thế kỷ trước do chưa có những thông tin của khoa học cung cấp cho nên tin chắc như vậy. Không chỉ riêng những nước chịu ảnh hưởng văn hóa Trung Quốc, mà những nước chịu ảnh hưởng văn hóa Ấn Độ, văn hóa Ai Cập cũng thế. Từ hàng trăm năm, hàng ngàn năm trước, chính cái mong muốn hiểu biết của loài người đã sản sinh ra những sản phẩm theo từng giai đoạn.

Và riêng tại Huế, hậu quả bây giờ còn lại là gì? Đó là trong đêm này, các cụ, các mẹ thường dặn con cháu đi đâu cũng phải về trước giao thừa. Ai về sau giao thừa thế nào cũng bị khiển trách, không bị la rầy ngay lúc đó thì đợi xong Tết thế nào cũng bị thôi. Họ có quan điểm là, đầu năm mà la mắng con cháu thì cả năm phải la mắng hoài, phải phiền vì nó hoài. Người ta tin rằng điều đó sẽ bị lặp lại trong cả năm, đem cái vận xui rủi vào nhà. Có những người sau khi cúng gia tiên, cúng ngoài trời xong thì đi đến đình, đền, miếu,... những chỗ họ tin là thiêng liêng, rồi gửi gắm cái phần tâm linh ở đó. Họ tới lễ, lạy và cầu xin.

Ở ngoài Bắc thì sẽ đi xin lộc từ đền, miếu, hay từ chùa. Chùa ngoài Bắc cũng giống như ngôi đền,

ngôi miếu vậy. Nó là một cơ sở mang tính “hợp chủng quốc”: thờ Phật, thờ Thánh, thờ Mẫu,... Cái gì cũng có trong chùa hết, giống y như một hợp thể về tín ngưỡng. Ngày xưa là vì chữ Hán thịnh hành, cho nên rất nhiều từ chữ Hán được sử dụng theo lối mượn từ này để nói chuyện kia. Chẳng hạn như chữ “lộc” mà người ta hay xin, nó vốn được hiểu là lá cây nhú lên những mầm đầu tiên gọi là lộc. Nhưng chữ “lộc” này đồng âm với chữ “lộc” trong tiền tài của cái vật chất. Cho nên người ta đi hái lộc thì bẻ một đoạn cây mới ra lá, ra chồi hoặc xin ông thủ từ cắt cho. Nhưng trong ngụ ý lại là xin cái lộc mà các vị ở đền, chùa, miếu cho mình theo nghĩa là vật chất tiền bạc, của cải. Hơn nữa, có nơi không cho lộc kiểu cây lá, mà gọi là hương lộc. Họ tới xin nén hương từ đền, chùa, miếu mang về. Nó có hai ý nghĩa như vậy.

Hơn nữa, ngày xưa không có phương tiện giữ lửa dễ dàng như bây giờ, cho nên ở quê người ta hay dùng than vùi trong tro để giữ lửa. Khi nào cần người ta thổi để lấy lửa chứ không có bật lửa hay diêm quẹt. Ở tại các ngôi chùa, đền, miếu người ta hay cúng kiếng nên khi nào cũng có lửa. Thành thử ra, khi nói “xin lửa” cũng có hai dụng ý. Một là khi nào cũng có lửa đem về để nấu nướng. Hai là họ nghĩ rằng lửa ở nhà chùa bao giờ cũng được thần thánh phù hộ, từ đó mang điều may mắn tốt đẹp về trong nhà. Tất cả những tập quán trên, trong một giai đoạn nào đó thì

hợp lí, con người cảm giác được an ủi bởi những niềm tin này. Nhưng bây giờ chúng ta có cần giữ lửa như vậy không? Có cần tới chùa xin lửa theo nghĩa đó không? Có lẽ không ai làm chuyện đó nữa rồi, trừ ý nghĩa đem chút bình an từ nơi đó về. Còn ý nghĩa giữ lửa để có lửa sử dụng trong gia đình thì không còn nữa.

Do tin có một thời điểm giao thừa nên người ta không muốn những vận xui xảy ra, vì vậy người ta nghĩ thời điểm đó mà không có ai vô nhà mình là điều tốt lành. Thế là các cụ, các mẹ căn dặn con cháu sau giao thừa cho tới trưa mừng một không được đi tới nhà người khác, cũng không được mở cửa cho ai tới nhà mình! Lỡ ra ai xấu vía, tuổi nặng hoặc sao đó, vô “đạp đất” nhà mình thì năm đó coi như hỏng. Những niềm tin, những tập quán đó thầy nói thẳng ra là hủ tục, không phải mỹ tục. Nó chỉ có hại cho xã hội vì sự thiếu hiểu biết. Ngày đầu năm vui vẻ mà đóng cửa im ỉm, không dám tiếp ai. Người trong nhà cũng không dám đi ra ngoài sợ tới nhà người khác, rồi lỡ xui rủi, người ta trong năm làm ăn không nên lại đổ cho mình. Khổ cả hai. Hiểu biết không đúng sinh ra nhận thức sai lầm, nhận thức sai lầm thì hành xử hoàn toàn bị nô lệ bởi các tập quán, thói quen cũ người xưa để lại mà không rõ lí do.

Với Phật giáo, là một Phật tử, khi nhận ra điều đó, chúng ta có nên duy trì nữa không? Chắc chắn khi

hiểu ra nội dung của nó, mục đích của nó thì chúng ta không cần duy trì những tập quán không cần thiết và lỗi thời. Mặt khác, chúng ta hiểu giao thừa chỉ là quy ước về thời gian do con người đặt ra. Trái đất quay quanh mặt trời, quay hết một vòng thì trở lại. Đó là chu kì mang tính quy luật. Cho nên không có ý nghĩa giao thừa theo kiểu thiêng liêng như ngày xưa nữa. Thời gian diễn biến liên tục, sự vật thay đổi liên tục. Trong ý nghĩa đó, nó lại rất gần gũi với góc nhìn của Phật giáo. Đức Phật dạy: bản chất của tất cả sự vật hiện tượng là *vô thường*, thay đổi liên tục. Về thời tiết, nếu chia theo bốn mùa chúng ta có: xuân, hạ, thu, đông. Nhưng có những vùng chỉ có ba mùa là mùa nắng, mùa mưa, mùa lạnh chẳng hạn. Thậm chí, có những vùng chỉ với hai mùa mưa và nắng. Tuy nhiên, suy cho cùng thì kiểu gì nó cũng thay đổi. Không chỉ riêng thời tiết, mà cây cối, động vật, con người,... tất cả cũng luôn luôn thay đổi theo quy luật. Có cái gì sinh ra mà không phát triển đâu? Có sinh ra, có phát triển, có tồn tại thì có lúc sẽ già cỗi, rồi suy thoái và đi đến tử vong. Đó là bản chất. Hiểu ra quy luật vô thường diễn biến của sự vật hiện tượng, mà trong kinh điển nhà Phật hay gọi là “các pháp”, thì ta nhận ra rằng: chúng ta cũng chỉ là một hạt cát trên sa mạc, hạt cát trên bên sông hoặc là một hiện hữu giống như hàng trăm, hàng ngàn, hàng triệu hiện hữu khác. Nó không thoát ra khỏi quy luật thay đổi (vô thường) đó.



Đức Phật dạy chúng ta phải nhận ra quy luật của hiện tượng, sự vật để từ đó “bớt sống ảo” đi. Ngài dạy rằng, *quá khứ là cái đã qua, không thay đổi được*. Bây giờ một số kịch bản phim hay dựng về đề tài: Nếu có điều kiện, họ sẽ quay lại để thay đổi quá khứ. Nếu thay đổi quá khứ được thì không có lịch sử nữa. Cái gì trải qua, cái đó không thay đổi được. Cái chưa đến, chúng ta nghĩ về nó cũng chỉ là tưởng tượng thôi, có thực không? Việc chưa xảy ra, thì dù là gì nó cũng chỉ do mình tưởng tượng ra, chứ làm gì có thực. Cho nên có hai thứ mà chúng ta không có được, đó là: quá khứ và tương lai.

Cái chúng ta có thể có là gì? Đó là hiện tại. Hiện tại không phải là một quy ước mang tính cố định. Mà hiện tại là gì? Không có một quy ước thời gian nào chính xác cho nó hết. Tại vì nó luôn luôn tiếp diễn. Khi nào chúng ta còn nhận ra được giây này, phút này, thời điểm này tạm gọi đó là hiện tại, nhưng một lát nữa thành quá khứ rồi.

Cho nên chúng ta luôn luôn sống trong thời điểm giao thừa, mỗi người chúng ta luôn luôn đang tồn tại với giao thừa. Tại sao vậy? Vì nó chính là sự chuyển giao cái mình đang có và tiếp nhận cái mình chưa có. Tương lai là tiếp nhận cái chưa có, còn quá khứ là cái đã có rồi mình chuyển giao. Cơ thể này thường xuyên giao thừa. Tâm ý này thường xuyên giao thừa. Trong quan điểm xưa, giao thừa là thời

điểm thiêng liêng. Ở đó mình phải “tổng cựu nghinh tân”, phải “trừ tịch”. Trừ tịch là loại trừ, loại bỏ tất cả những cái xấu xa, đen tối. Một người Phật tử sống đúng như lời đức Phật dạy là luôn luôn tỉnh táo, sáng suốt để luôn nhận ra bản chất của hiện tượng, sự vật tồn tại nơi chính mình. Chúng ta chỉ có hiện tại này thôi. Quá khứ qua đi rồi, không thể làm gì được nữa. Tương lai thì chúng ta chưa có và không chắc chắn. Cho nên những gì mình có thể làm là chỉ có duy nhất ở hiện tại này. Hiện tại vui vẻ thì tương lai vui vẻ. Hiện tại bình an thì tương lai bình an. Còn hiện tại bất an thì tương lai không thể bình an được.

Trong thời khắc giao thừa, chuẩn bị bước sang năm mới (nói theo cách ông cha chúng ta), thầy cầu nguyện cho tất cả quý Phật tử và gia quyến một năm mới bình an. Bản thân mỗi người luôn luôn sáng suốt, tỉnh táo, sống đúng ý nghĩa giao thừa như đức Phật dạy, loại trừ tất cả những điều xấu, bất thiện ra khỏi tâm trí, ra khỏi cuộc sống của mình. Thay vào đó, tiếp nhận được những điều mới, điều hay, điều tốt đẹp và hướng thượng. Đó là ý nghĩa đúng đắn nhất về giao thừa mà chúng ta có thể hiểu được, có thể thực hành được trong cuộc sống hàng ngày. Và chỉ như vậy thì tương lai của chúng ta mới có một cuộc sống bình an, hạnh phúc vì không tạo thêm ác nghiệp nữa.

*Chương trình Đón Xuân năm Canh Tý - 2020*